

Số: 666 /TT-UBND

An Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

DEN

Ngày: 26/10/2018
Số: 9209
Chuyển: CVP
Lưu Hồ Sơ: UB

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang như sau:

I. sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện quy định thẩm quyền quyết định hoặc phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị định số 129/2017/NĐ-CP như sau:

1. Tại điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc địa phương quản lý”.

2. Tại điểm c khoản 2 Điều 25 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản thuộc phạm vi địa phương quản lý”.

3. Tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp điều chuyển tài sản hạ tầng thủy lợi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, ...”.

4. Tại điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp phân cấp thẩm quyền bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định”.

5. Tại điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “b) *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý*”.

6. Tại điểm b khoản 2 Điều 30 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định: “b) *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý*”.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý tài sản công kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang là cần thiết, phù hợp quy định và thực tiễn của địa phương.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Mục đích:

a) Việc phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh nhằm thực hiện phân cấp thẩm quyền quyết định theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 129/2017/NĐ-CP.

b) Việc phân cấp đảm bảo nguyên tắc mọi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư từ ngân sách nhà nước phải được xác định rõ chủ thể trong quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện thống nhất, phân cấp rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cơ quan nhà nước và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ đúng theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 129/2017/NĐ-CP; nội dung phân cấp phải phù hợp với thực tiễn và yêu cầu về quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Căn cứ quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 129/2017/NĐ-CP; Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi xin ý kiến đóng góp theo quy định; cụ thể như sau:

a) Các cơ sở để xây dựng dự thảo Nghị quyết: Căn cứ quy định thẩm quyền phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 129/2017/NĐ-CP.

b) Để đảm bảo trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang; Sở Tài chính đã có Công văn số 2345/STC-GCS ngày 01/10/2018 đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan tham gia ý kiến cho bản dự thảo Nghị quyết.

Toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh được gửi bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.angiang.gov.vn), của Sở Tài chính (<http://sotaichinh.angiang.gov.vn>) trong thời gian 30 ngày.

2. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

3. Ngày 23/10/2018, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 333/BC-STP về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết.

4. Sở Tài chính tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thông qua kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản dự thảo Nghị quyết

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết được kết cấu thành 09 Điều. Nội dung ban hành trực tiếp trong Nghị quyết theo mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền gồm 09 Điều như sau:

a) Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

b) Điều 2. Đối tượng áp dụng.

c) Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

d) Điều 4. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

e) Điều 5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

g) Điều 6. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

h) Điều 7. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

i) Điều 8. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác theo quy định của pháp luật.

k) Điều 9. Tổ chức thực hiện.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang; kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.Mr

Noi nhận:

- Như trên;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: TC, NN&PTNT;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo Văn phòng, Phòng KTN;
- Lưu: VT, Phòng KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng

NGHỊ QUYẾT
Phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng..... năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định việc phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang, bao gồm:

a) Phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

b) Phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý và xử lý trong trường hợp bị mất, hủy hoại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

2. Các quy định khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không nêu trong Nghị quyết này thì thực hiện theo Luật

Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Thủy lợi, Nghị định số 129/2017/NĐ-CP, Nghị định 67/2018/NĐ-CP, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện);
3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gồm:
 - a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủy lợi trên phạm vi toàn tỉnh.
 - b) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủy lợi trên phạm vi cấp huyện và cấp xã.
4. Doanh nghiệp, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy.
5. Tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản thuộc cấp tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp tỉnh quản lý và tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này) trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP) trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các trường hợp:

- a) Điều chuyển giữa các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh;
- b) Điều chuyển giữa cấp tỉnh và cấp huyện;
- c) Điều chuyển giữa cấp huyện khác đơn vị hành chính.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý (trừ trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều này) trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Riêng bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này) trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác theo quy định của pháp luật

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp tỉnh quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc phòng Kinh tế.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX kỳ họp thứ 9 thông qua ngày.....tháng....năm 2018, có hiệu lực từ ngày.... tháng....năm 2018./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;
- Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang, Báo AG, Đài Phát thanh truyền hình AG;
- Website tỉnh AG, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

CHỦ TỊCH

Võ Anh Kiệt

An Giang, ngày 25 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH AN GIANG

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang

ĐỀ N

Số:.....
Ngày 24/10/2018

Chuyên: Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2464/STC-GCS ngày 12/10/2018 của Lnh m Sô Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Thông nhất với phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 dự thảo.
- Đối tượng áp dụng: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại theo Đoạn 2 Mục III Báo cáo thẩm định.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật

Tại Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định như sau:

Điều 18. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

...
2. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

...
b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc địa phương quản lý.

Điều 25. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

...
2. Thẩm quyền quyết định thu hồi

...
c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản thuộc phạm vi quản lý thuộc phạm vi địa phương quản lý.

Điều 26. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

...
2. Thẩm quyền quyết định điều chuyển:

...
c) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp điều chuyển tài sản hạ tầng thủy lợi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. ...

Điều 27. Bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

...

2. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

...
c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp phân cấp thẩm quyền bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. ...

Điều 29. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

2. Thẩm quyền quyết định:

...
b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý. ...

Điều 30. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại

2. Thẩm quyền quyết định:

...
b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý.”

Đồng thời, tại Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; ...”

Căn cứ các quy định trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

III. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng thống nhất tiêu đề Điều 3, 4 và tiêu đề các Điều 5, 6, 7, 8 của dự thảo Nghị quyết.

- Tại Điểm c Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP quy định rõ đối tượng được phân cấp trong trường hợp bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Tuy nhiên, các quy định còn lại của Nghị định chưa quy định rõ đối tượng được phân cấp. Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương:

“Điều 13. Phân cấp cho chính quyền địa phương

1. Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. ...”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại đối tượng được phân cấp tại Điều 3, 4, 5, Khoản 2 Điều 6, Điều 7, 8 và đối tượng áp dụng tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết. Vì theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì đối tượng được phân cấp bao gồm: chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác). Tuy nhiên, tại Điều 3, 4, 5, Khoản 2 Điều 6, Điều 7 và Điều 8 của dự thảo lại phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại sự phù hợp của đối tượng được phân cấp tại các Điều nêu trên.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định tại Khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết:

“2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.” Vì việc quy định nội dung này là không cần thiết.

IV. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Đề nghị điều chỉnh cụm từ “về phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang” thành “về dự thảo Nghị quyết phân cấp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang” tại căn cứ cuối cùng của căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Cổng TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT.

GIÁM ĐỐC



Cao Thanh Sơn